

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/TCDS-ST
Ngày: 07 - 4 - 2023
V/v “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Đức Việt và ông Trần Minh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Triều, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-TCDS ngày 22 tháng 11 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-DS ngày 01/3/2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank);

Địa chỉ: Số 18 Trần Hữu D, khu đô thị M huyện T, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Agribank. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quang Đ, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện Quảng Ninh. Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Liễu T, chức vụ: Phó Giám đốc Agribank Chi nhánh huyện Quảng Ninh Quảng Bình (*theo văn bản ủy quyền số 225/QĐ-NHNoQN ngày 25/10/2022 về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án*). Bà T có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Viết B; sinh năm 1994;

Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15/9/2022, bản tự khai và quá trình giải quyết, xét xử vụ án), đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và

phát triển nông thôn Việt Nam (gọi tắt là Agribank) - bà Nguyễn Thị Liễu T trình bày:

Ngày 19/11/2021, ông Nguyễn Viết B đã ký với Agribank chi nhánh huyện Q, Quảng Bình Hợp đồng tín dụng số 3803-LAV-202102540/HĐTD với số tiền vay 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng chẵn), thời hạn cho vay 60 tháng, kể từ ngày ký 19/11/2021, mục đích sử dụng vốn vay: Sửa chữa, cải tạo nhà ở, lãi suất cho vay 10,5%/năm.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ông B đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 587/2021/HĐTC ngày 19/11/2021 và Văn bản thỏa thuận thế chấp tài sản bảo đảm tiền vay số 587/2021/VBTT ngày 19/11/2021, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo giấy CNQSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số BY 183867, thửa đất số 280b; tờ bản đồ số 5 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 12/02/2015 đứng tên Nguyễn Viết B, vị trí lô đất tại: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, ông B đã trả lãi đến ngày 31/6/2022, từ ngày 01/7/2022 đến nay ông B đã không thực hiện đúng các thỏa thuận, cam kết đã ký với Agribank Chi nhánh huyện Q, Quảng Bình và phát sinh nợ quá hạn với tổng nợ tính đến ngày 06/4/2023 là 1.100.956.842 đồng, trong đó nợ gốc 1.000.000.000 đồng, nợ lãi 100.956.842 đồng, trong đó lãi trong hạn 80.547.947, lãi quá hạn 20.408.895 đồng. Agribank Chi nhánh huyện Q, Quảng Bình đã nhiều lần thông báo vi phạm hợp đồng tín dụng và lập biên bản làm việc để thu hồi nợ vay, tạo điều kiện cho ông B tự bán tài sản để trả nợ nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết được.

Để bảo đảm việc thu hồi nợ cho Nhà nước, Agribank Chi nhánh huyện Q, Quảng Bình yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông B phải thanh toán ngay số tiền là 1.100.956.842 đồng, trong đó nợ gốc 1.000.000.000 đồng, nợ lãi 100.956.842 đồng, trong đó lãi trong hạn 80.547.947, lãi quá hạn 20.408.895 đồng và số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký giữa Agribank chi nhánh huyện Q, Quảng Bình và ông B cho đến ngày trả nợ xong cho Agribank Chi nhánh huyện Q, Quảng Bình.

Trường hợp ông B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Agribank chi nhánh huyện Q, Quảng Bình, Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ vay gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo giấy CNQSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số BY 183867, thửa đất số 280b, tờ bản đồ số 5 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 12/02/2015 đứng tên ông Nguyễn Viết B, vị trí lô đất tại: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn ông Nguyễn Viết B đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, nhưng không có mặt để trình bày ý kiến về việc Agribank - Chi nhánh huyện Quảng Ninh khởi kiện. Ngày 03 tháng 02 năm 2023, Tòa án đã tiến hành xác minh lấy lời khai của bà Quản Thị N (mẹ ông B), bà N cho biết ông B đi làm ăn ở đâu bà không biết, ông B không liên lạc về cho gia đình. Do đó, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh phát biểu quan điểm:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, do một bên vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phát sinh tranh chấp, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, đề nghị HĐXX xét xử tiên hành xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án xác định đúng người tham gia tố tụng; việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tổng đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các điều 318, 319, 325, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Viết B có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 1.100.956.842 đồng, trong đó nợ gốc 1.000.000.000 đồng, nợ lãi 100.956.851 đồng (lãi trong hạn 80.547.947, lãi quá hạn 20.408.895 đồng) và số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký. Trường hợp ông Nguyễn Viết B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Agribank đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản để thu hồi nợ vay gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số BY 183867, thửa đất số 280b, tờ bản đồ số 5 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 12/02/2015 đứng tên ông Nguyễn Viết B, vị trí lô đất tại: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Viết B yêu cầu thanh toán tiền vay do vi phạm nghĩa vụ trả nợ, bị đơn có nơi cư trú tại tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập và Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng ông Nguyễn Viết B vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hội đồng xét xử tiên hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Viết B.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét theo nội dung hợp đồng tín dụng vay tiền, yêu cầu trả nợ của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank): Ngày 19 tháng 11 năm 2021, ông Nguyễn Viết B đã ký Hợp đồng tín dụng với Agribank - Chi nhánh huyện Q để vay số tiền 1.00.000.000 đồng, mục đích sửa chữa, cải tạo nhà ở bù đắp tài chính đối với các khoản vốn đã sử dụng để sửa chữa, cải tạo nhà ở; trả lãi 03 tháng/kỳ vào ngày 30, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 30/12/2021. Từ kỳ hạn trả lãi vào ngày 31/9/2022 đến nay ông B không trả gốc và lãi, Agribank - Chi nhánh huyện Q đã nhiều lần thông báo nợ quá hạn, vi phạm hợp đồng, xử lý tài sản đảm bảo, đôn đốc, kiểm tra, yêu cầu ông B trả nợ, nhưng ông B đã đi khỏi địa phương. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông Nguyễn Viết B còn nợ Agribank - Chi nhánh huyện Q tổng số tiền 1.100.956. 851 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.000.000.000 đồng, nợ lãi 100.956. 851 đồng (lãi trong hạn 80.547.947, lãi quá hạn 20.408.904 đồng).

Xét hợp đồng vay vốn giữa nguyên đơn với bị đơn được giao kết hợp pháp nên phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng, đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Nhưng vì bị đơn vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên việc khởi kiện và yêu cầu bị đơn phải trả nợ cho nguyên đơn là có căn cứ theo quy định tại các điều 463, 466 của Bộ luật dân sự và theo thỏa thuận Điều 5 của Hợp đồng tín dụng số 3803-LAV-20212540.

Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 3803-LAV-20212540 ngày 19/11/2021 mà hai bên đã ký kết, nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận lãi suất của hợp đồng vay 10,5%/năm. Thỏa thuận lãi suất này không vượt quá và đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết. Hội đồng xét thấy rằng, sau khi vay tiền cho đến nay, ông B không trả lãi theo đúng kỳ hạn, đến kỳ hạn trả nợ gốc vẫn không trả nợ gốc cho Agribank - Chi nhánh huyện Q là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đến hạn tại hợp đồng đã ký kết giữa các bên. Sau kỳ hạn trả nợ gốc đầu tiên ông B không thanh toán nợ cho Agribank nên Agribank chuyển thành nợ quá hạn và tính lãi suất theo mức lãi suất nợ quá hạn là phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng. Như vậy, yêu cầu của Nguyên đơn về tiền lãi là có căn cứ nên cần được xem xét chấp nhận, buộc ông B phải trả cho Agribank số tiền lãi là 100.956. 842 đồng, trong đó lãi trong hạn 80.547.947 đồng, lãi quá hạn 20.408.895 đồng.

Về yêu cầu của Agribank trong trường hợp ông Nguyễn Viết B không trả được số nợ trên thì đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Hội đồng xét xử nhận thấy, khi vay tiền để đảm bảo cho việc thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng vay vốn, giữa Agribank với ông B có giao kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 587/2021/HĐTC ngày 19/11/2021, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số BY 183867, thửa đất số 280b, tờ bản đồ số 5 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 12/02/2015 đứng tên ông Nguyễn Viết B, vị trí lô đất tại: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ vào các điều 318, 319, 325 của Bộ luật dân sự; Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 8 của Hợp đồng tín dụng số 20212540 ngày 19/11/2021; Điều 6 của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số

587/2021/HĐTC ngày 19/11/2021, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Agribank.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc ông B phải nộp 39.028.705 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 773 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 318, 319, 325, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Buộc ông Nguyễn Viết B có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 1.100.956.842 (một tỷ một trăm triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi một đồng), trong đó nợ gốc 1.000.000.000 (một tỷ đồng), nợ lãi 100.956.842 (một trăm triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn tám trăm năm bốn mươi hai đồng), gồm lãi trong hạn 80.547.947 (tám mươi triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng), lãi quá hạn 20.408.895 (hai mươi triệu bốn trăm linh tám nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trong trường hợp ông Nguyễn Viết B không trả nợ hoặc trả nợ không đủ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 587/2021/HĐTC ngày 19/11/2021, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản khác

gắn liền với đất số BY 183867, thửa đất số 280b, tờ bản đồ số 5 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 12/02/2015 đứng tên ông Nguyễn Viết B, vị trí lô đất tại: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Viết B phải nộp 39.028.705 đồng (ba mươi chín triệu không trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm linh năm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam được nhận lại 21.223.000 đồng (hai mươi một triệu hai trăm hai mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003958 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

